

Tạo bước đột phá nâng cao tầm XÃ HỘI HOÁ CÁC LĨNH VỰC SỰ NGHIỆP

■ TS. VŨ VĂN THÁI (*)

I. Đặt vấn đề

Kỳ vọng mới năm 2005 sẽ là năm tạo bước đột phá để nâng cao tầm, đẩy mạnh tốc độ xã hội hoá và cải cách khu vực sự nghiệp của nhà nước. Với vị trí quan trọng của xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp và sự cần thiết của cải cách khu vực sự nghiệp của nhà nước đã được xác định trong các văn kiện của Đảng và Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ. Từ đó, việc nhìn nhận xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp hiện nay và tính cấp thiết của thực trạng những mặt được và chưa được như sau:

1. Cần khẳng định và thấy rõ xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp vừa là một chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, vừa là một nội dung, yêu cầu mang tính định hướng của cải cách hành chính, trên thực tế đã xuất hiện những mô hình thể nghiệm xã hội hoá có hiệu quả.

Xã hội hoá cũng là vấn đề có tính quy luật khi chuyển đổi cơ chế hoạt động theo nguyên tắc của kinh tế thị trường có tính phổ biến khách quan. Đối với nước ta, phải có sự gắn kết giữa xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp với cải cách khu vực sự nghiệp của Nhà nước thì mới có kết quả.

Do tầm quan trọng và sự cần thiết, nên Chính phủ đã ban hành những văn bản thể chế hoá chủ trương, chính sách xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp và có sự chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện. Theo đó các Bộ, ngành và chính quyền địa phương đã nghiên cứu đề xuất, xây dựng các Đề án xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp đối với ngành, lĩnh vực mình quản lý. Nhất là các Bộ đang có nhiều các tổ chức sự nghiệp nhà nước trực thuộc như Bộ

Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Văn hoá - Thông tin và một số Bộ, ngành khác.

Định hướng cơ bản là thực hiện "tách hệ thống cơ quan hành chính công quyền với các đơn vị sự nghiệp của nhà nước, tách chức năng quản lý nhà nước với chức năng trực tiếp cung cấp dịch vụ công và chức năng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp". Trên cơ sở đó đề xuất cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước cho phù hợp với kinh tế thị trường vừa theo yêu cầu bóc tách với hệ thống hành chính, vừa theo chủ trương, giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá.

Trên thực tế đang có sự khởi đầu xuất hiện những mô hình thể nghiệm xã hội hoá tích cực, có hiệu quả, cần đáng quan tâm khuyến khích và hỗ trợ; trong đó có sự chuyển đổi từ loại hình tổ chức và cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp sang mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động của doanh nghiệp như:

+ "Viện máy và Dụng cụ công nghiệp chuyển thành doanh nghiệp hoạt động khoa học và công nghệ, thí điểm tổ chức theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con" (tại Quyết định số 14/2004/QĐ-TTg ngày 29/1/2004 của Thủ tướng Chính phủ).

+ Một số trường đào tạo Đại học, Cao đẳng, Học viện thực hiện xã hội hoá bằng cách thành lập các loại hình tổ chức là Trung tâm hoặc doanh nghiệp trực thuộc không chỉ có vốn đầu tư của mình mà có sự tham gia góp vốn của các chủ sở hữu khác thuộc các thành phần kinh tế tương đối đa dạng, phong phú, hoạt động có hiệu quả.

+ Tương tự một số Bệnh viện của Nhà nước cũng xuất hiện những mô hình xã hội hoá thông qua cơ chế đầu tư góp vốn và thiết lập các trung tâm, các phòng khám, điều trị

(*) Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế
Bộ Nội vụ

theo cơ chế dịch vụ cho các đối tượng theo nhu cầu của nhân dân, của xã hội; hoạt động có sự kiểm tra, quản lý nhà nước của Bộ Y tế, Sở Y tế tại địa phương.

+ Các đơn vị sự nghiệp văn hóa - thông tin của Nhà nước, nhất là lĩnh vực sân khấu, điện ảnh, thư viện, câu lạc bộ... ngày càng có những mô hình thể nghiệm xã hội hoá đa dạng, phong phú, hoạt động có hiệu quả, được công chúng chấp nhận.

2. Tuy nhiên, xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp thực hiện còn chậm trễ, có nhiều hạn chế, hiệu quả quá thấp, chưa ngang tầm và chưa tích cực thực hiện sắp xếp tổ chức, đổi mới hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước theo yêu cầu xã hội hoá.

- Nhìn chung, đến nay các Bộ, ngành và địa phương vẫn chưa thực sự tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện xã hội hoá và sắp xếp, chuyển đổi mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước thuộc cấp mình quản lý. Có rất ít các Bộ, ngành thực hiện sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo quy định của Chính phủ tại các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ, ngành đó. Vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu đề xuất và chờ đợi sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với cải cách khu vực sự nghiệp của Nhà nước. Đã vậy, lại có xu thế nâng cấp các đơn vị sự nghiệp và muốn giữ lại nhiều đơn vị sự nghiệp trực thuộc để chỉ đạo theo cơ chế chủ quản.

- Xã hội hoá lĩnh vực sự nghiệp hiện nay chủ yếu mới hướng vào thu hút, khuyến khích các thành phần ngoài khu vực Nhà nước tham gia vào các hoạt động cung cấp dịch vụ công, chưa thực sự có chính sách, giải pháp mạnh để thực hiện xã hội hoá đối với khu vực sự nghiệp của Nhà nước. Cho nên, phần lớn các hoạt động sự nghiệp vẫn do các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước làm bằng ngân sách Nhà nước, nhưng chất lượng và hiệu quả hoạt động đều chưa cao; vẫn trong tình trạng thụ động và dựa vào Nhà nước đảm bảo kinh phí

hoạt động như là cơ quan hành chính.

- Việc thực hiện tách hệ thống cơ quan hành chính công quyền với các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước mới chỉ là khởi đầu và còn nhiều lúng túng, ít có những bước chuyển đổi mang tính đột phá để đẩy nhanh xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp, nhất là đối với khu vực sự nghiệp của Nhà nước. Tâm lý chung là các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước vẫn muốn dựa vào Nhà nước, chưa thực sự kiên quyết tách sự nghiệp ra khỏi hệ thống hành chính nhà nước. Các Bộ, ngành Trung ương và chính quyền địa phương còn phải dành rất nhiều thời gian để giải quyết công việc tác nghiệp cụ thể đối với các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước. Tuy vậy, những vấn đề bức xúc trong các lĩnh vực sự nghiệp không những không giảm mà ngày càng tăng, có nhiều áp lực xã hội, nhất là lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá xã hội.

- Nguyên nhân của tình hình nêu trên có nhiều loại, trong đó trước hết là do các nguyên nhân chủ yếu sau đây:

+ Một là, chưa có sự nhất quán cao về nhận thức và quan điểm xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp trước yêu cầu chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, luôn coi đây là vấn đề nhạy cảm nên cách làm do dự, thiếu kiên quyết trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện xã hội hoá ở từng bộ, ngành, địa phương đối với từng lĩnh vực sự nghiệp cụ thể.

+ Hai là, xác định mục tiêu xã hội hoá đối với từng lĩnh vực sự nghiệp chưa thật rõ ràng, còn mang tính định hướng chung chung, chưa có tính định lượng để trở thành chỉ tiêu cần đạt được là bao nhiêu; nhất là tỷ lệ chuyển dịch cơ cấu giữa khu vực sự nghiệp Nhà nước với khu vực sự nghiệp ngoài Nhà nước cả về loại hình tổ chức, đầu tư tài chính và mức độ tham gia vào cung cấp dịch vụ công trong xã hội bằng ngân sách Nhà nước.

+ Ba là, chưa có các giải pháp đồng bộ, hữu hiệu về thực tiễn xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp. Trên thực tế vẫn chưa có những

**Chẳng chạy theo địa vị bộn chen, công chức vì nhân dân phục vụ
Không mưu cầu chức quyền tị tiện, đảng viên vì chế độ trung thành**

LAM ĐIỀN

giải pháp mang tính đột phá để đẩy nhanh xã hội hoá theo yêu cầu cải cách. Trong đó, sự chỉ đạo của các bộ, ngành và chính quyền địa phương thực hiện xã hội hoá chưa quyết liệt, chưa thực sự vào cuộc, nên kết quả thực hiện xã hội hoá trong từng ngành, lĩnh vực đều chưa ngang tầm, quá hạn chế.

II. Về quan điểm, mục tiêu, đối tượng, giải pháp phát triển xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp

Theo chủ trương về phát triển xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp đặt trong tiến trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước và theo yêu cầu tách chức năng quản lý nhà nước và hoạt động sự nghiệp dịch vụ công. Cho nên, cách tiếp cận mới có tính cải cách về quan điểm, mục tiêu, đối tượng, giải pháp phát triển xã hội hoá lĩnh vực hoạt động sự nghiệp như sau:

1. Về quan điểm

Đây là vấn đề hết sức lớn và quan trọng để thực hiện được yêu cầu nâng tầm xã hội hoá lĩnh vực hoạt động sự nghiệp, từng bước chuyển các hoạt động sự nghiệp công ích sang cơ chế dịch vụ phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhất là lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hoá - xã hội là lĩnh vực liên quan đến mọi người, mọi tầng lớp trong xã hội và rất nhạy cảm về mặt chính trị - xã hội. Từ đó, phát triển xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp cần đảm bảo các quan điểm cơ quan sau:

- *Một là*, cần thống nhất theo quan niệm thông dụng trên thế giới về dịch vụ là một loại hoạt động đáp ứng nhu cầu của con người không phải bằng sản phẩm vật thể và xã hội hoá là để phát triển ngày càng tốt hơn, từng bước mở rộng phạm vi đối tượng, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động sự nghiệp cung cấp dịch vụ công cho xã hội.

- *Hai là*, xã hội hoá để thực hiện đa dạng hoá các loại hình tổ chức sự nghiệp; đa dạng hoá sở hữu các cơ sở sự nghiệp; hệ thống tổ chức sự nghiệp bao gồm cả hệ thống sự nghiệp dịch vụ công lập của nhà nước và hệ thống sự nghiệp ngoài công lập của các thành phần kinh tế khác.

- *Ba là*, xã hội hoá chính là để thực hiện tiến bộ xã hội và công bằng xã hội, nên phải đảm bảo cho các đối tượng chính sách xã hội, những người có công với nước, những người nghèo, những người ở vùng sâu, vùng

xa, đồng bào dân tộc, hải đảo thuộc mọi miền của đất nước đều được thụ hưởng các dịch vụ công ngày càng tốt hơn; đảm bảo được công bằng xã hội, góp phần khắc phục những khuyết tật của kinh tế thị trường.

Chính phủ có chủ trương tiến hành từng bước, bổ sung chính sách và biện pháp trợ giúp có hiệu quả thiết thực cho người nghèo để tạo điều kiện chuyển các hoạt động sự nghiệp sang cơ chế dịch vụ theo nguyên tắc phổ biến của kinh tế thị trường.

- *Bốn là*, xã hội hoá theo cách nào cũng không có nghĩa giảm bớt trách nhiệm của nhà nước, mà ngược lại càng tăng thêm trách nhiệm của nhà nước trong việc đầu tư, tổ chức, quản lý đối với các lĩnh vực sự nghiệp cung cấp dịch vụ công ngày càng được tốt hơn, có chất lượng và hiệu quả hơn.

Quan điểm này được thể hiện ở mức đầu tư cho ngành giáo dục, y tế xã hội của thời kỳ 5 năm (2001-2005), tăng gần gấp đôi. Như vậy, nhà nước không ngừng tăng đầu tư cho các lĩnh vực sự nghiệp, dịch vụ công nói chung và lĩnh vực sự nghiệp, dịch vụ giáo dục, y tế, văn hoá xã hội nói riêng để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân. Tuy nhiên, cần thay đổi cách đầu tư của nhà nước cho lĩnh vực sự nghiệp; thay vì dùng số tiền đó trợ cấp đồng đều cho mọi người hưởng dịch vụ công này, thì nay tập trung trợ giúp đúng địa chỉ và bằng thực hiện xã hội hoá.

- *Năm là*, xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp cần huy động được sự đóng góp hợp lý của người thụ hưởng các dịch vụ công. Chấm dứt các khoản thu một cách tùy tiện, các loại phí thực hiện một cơ chế công khai, minh bạch, chịu sự giám sát của dân và sự quản lý của Nhà nước.

Xã hội hoá sẽ thay đổi cách nhìn nhận chỉ thiên về huy động tiền của dân, mà xem nhẹ khả năng đóng góp trí tuệ giám sát của dân. Xã hội hoá hoạt động sự nghiệp được phân định có loại dịch vụ do nhà nước đài thọ, có dịch vụ thu một phần hoặc toàn bộ chi phí từ phía người thụ hưởng các dịch vụ công đó thông qua các loại phí, lệ phí.

Việc thu phí, lệ phí của những người được thụ hưởng các dịch vụ công có khả năng chi trả theo số lượng, chất lượng, thái độ phục vụ đó là do chính những người có nhu

cầu và được đáp ứng các dịch vụ công đó chấp nhận. Từ đó tạo thêm điều kiện cho Nhà nước đầu tư chăm lo cho phát triển các lĩnh vực sự nghiệp, nhất là phục vụ các đối tượng chính sách xã hội để thể hiện sự tiến bộ và công bằng xã hội.

2. Về mục tiêu

Cần có cách tiếp cận mới về mục tiêu phát triển xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp theo yêu cầu cải cách hành chính và có tính định hướng, định lượng để thực thi.

Cần thiết xác định mục tiêu phát triển xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp cần đạt được như sau:

2.1. Về số tuyệt đối: vừa phát triển được số lượng và chất lượng hoạt động của cả hệ thống tổ chức sự nghiệp công lập và hệ thống tổ chức sự nghiệp ngoài công lập để đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ công của nhân dân ngày càng tăng bằng các chỉ tiêu, thông số xác định.

2.2. Về số tương đối: thay đổi được nhanh hơn tỷ lệ (%) giữa phát triển hệ thống tổ chức sự nghiệp công lập và hệ thống tổ chức sự nghiệp ngoài công lập theo hướng tăng tỷ lệ hệ thống tổ chức sự nghiệp ngoài công lập và giảm dần tỷ lệ hệ thống tổ chức sự nghiệp công lập đến mức cần thiết.

2.3. Có thể và cần thiết xác định mục tiêu nâng cao đáng kể tỷ lệ phát triển các cơ sở sự nghiệp ngoài công lập so với các cơ sở sự nghiệp công lập hiện nay đến năm 2010 chiếm bao nhiêu (%) đối với từng ngành, lĩnh vực, coi đó như là chỉ tiêu cần phấn đấu để đạt được trong chủ trương thực hiện xã hội hoá. Trong đó phải tính tới cả các mô hình chuyển đổi từ các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước thành các đơn vị sự nghiệp đa sở hữu khác nhau hoặc chuyển đổi thành doanh nghiệp theo yêu cầu cải cách khu vực sự nghiệp của Nhà nước.

Kết quả và mức độ đạt được sự thay đổi tỷ lệ (%) này giữa hệ thống tổ chức sự nghiệp công lập và ngoài công lập theo hướng nêu trên mới thực sự có ý nghĩa đánh giá sự phát triển nhanh xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp.

Thông qua đó mới thấy được đầy đủ hơn mức huy động được các nguồn lực của xã hội trong công tác xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp.

Song, tùy theo tình hình phát triển và

tiềm lực thực có của mỗi hệ thống cơ sở sự nghiệp công lập và ngoài công lập để xác định rõ chỉ tiêu cụ thể cần đạt được trong từng giai đoạn thực hiện xã hội hoá. Nhưng trong thời kỳ hiện nay đến năm 2010 thì hệ thống cơ sở sự nghiệp công lập vẫn còn phải đảm nhiệm vai trò trọng trách đi tiên phong trong cung cấp dịch vụ công thiết yếu cho nhân dân; nhất là ở địa bàn trọng yếu, vùng sâu, vùng xa, vùng nghèo, hải đảo; đi đầu trong công tác giáo dục - đào tạo, y tế dự phòng và chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân theo nhu cầu thực tế đặt ra.

3. Về đối tượng

Nếu mục tiêu phát triển xã hội hoá mà không gắn với đối tượng thực hiện xã hội hoá thì mục tiêu phát triển xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp sẽ giảm ý nghĩa và thiếu định hướng.

Cho nên, cần gắn mục tiêu phát triển xã hội hoá với đối tượng xã hội hoá ngay từ tầm quan điểm đến giải pháp thực hiện phát triển xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp.

Thực chất, việc xác định đối tượng phát triển xã hội hoá là thực hiện các kênh xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp cung cấp dịch vụ công cho xã hội.

Đối tượng xã hội hoá ở đây định hướng theo hai loại cơ bản là phát triển các cơ sở sự nghiệp ngoài công lập và cơ sở sự nghiệp công lập. Xã hội hoá khu vực cơ sở sự nghiệp công lập và khu vực cơ sở sự nghiệp ngoài công lập đều quan trọng và cấp thiết. Cho nên, coi xã hội hoá không chỉ là phát triển các cơ sở sự nghiệp ngoài công lập mà không thấy hết yêu cầu hết sức quan trọng và cấp bách của việc xã hội hoá các cơ sở sự nghiệp công lập hiện nay đang chiếm phần lớn các dịch vụ công trong cả nước. Từ đó, thực hiện từng kênh xã hội hoá như sau:

3.1. Kênh xã hội hoá đối với khu vực sự nghiệp ngoài công lập: đây là kênh khuyến khích, động viên, thu hút và cho phép các thành phần kinh tế khác nhau cả trong nước và ngoài nước tham gia đầu tư, hoạt động trong lĩnh vực sự nghiệp cung cấp dịch vụ công để thực hiện phát triển xã hội hoá.

Đây là đối tượng có rất nhiều tiềm năng và nguồn lực để phát triển xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp cung cấp dịch vụ công để hình thành các loại tổ chức sự nghiệp

trong xã hội và đa dạng hoá sở hữu. Cần có chủ trương, giải pháp đẩy mạnh sự phát triển các cơ sở khu vực ngoài công lập trong những năm sắp tới để thực hiện được mục tiêu thay đổi đáng kể tỷ lệ giữa khu vực ngoài công lập và khu vực công lập. Khu vực ngoài công lập càng phát triển thì càng thực hiện được mục tiêu phát triển xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp cung cấp dịch vụ công một cách sâu rộng theo nguyên tắc thị trường.

3.2. Kênh xã hội hoá đối với khu vực sự nghiệp công lập: đây là kênh đang chiếm phần lớn các dịch vụ công trong cả nước và cần thực hiện xã hội hoá thông qua các hình thức chuyển đổi sở hữu đối với các cơ sở tổ chức sự nghiệp công lập hiện có chuyển thành đa sở hữu, đa loại hình bằng các hình thức khác nhau và cơ chế hoạt động phù hợp.

Việc lựa chọn hình thức nào để phát triển xã hội hoá đối với các cơ sở khu vực nhà nước là vấn đề tương đối phức tạp, không dễ dàng cả về nhận thức đến quan điểm, cơ chế, chính sách cán bộ, viên chức nhà nước và giải pháp, cách làm.v.v... Cho nên, đây mới là khu vực trực tiếp đụng chạm đến lợi ích và cải cách hành chính nhà nước tiến hành như thế nào, có quyết liệt hay không.

4. Về giải pháp thực hiện xã hội hoá

Để đẩy mạnh xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp phát triển, thì một mặt Nhà nước cần phải thay đổi phương thức thực hiện cung cấp dịch vụ công và đóng vai trò xúc tác để cho khu vực sự nghiệp ngoài Nhà nước phát triển. Mặt khác, phải tiến hành đồng thời việc cải cách khu vực sự nghiệp của Nhà nước một cách kiên quyết để thay đổi vai trò, chức năng và cơ cấu khu vực sự nghiệp của Nhà nước theo mục tiêu thúc đẩy xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công cho xã hội.

4.1. Giải pháp trước tiên là: Nhà nước ngày càng phải thực hiện tốt đồng thời 2 vai trò:

- Vai trò quản lý nhà nước hoạt động cung cấp dịch vụ công.
- Vai trò tự mình tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ công.

Các cơ quan Nhà nước đều phải tự hoàn thiện hoạt động của mình trên cả phương diện quản lý nhà nước các hoạt động cung cấp dịch vụ công và trong trường hợp tự mình phải đứng

ra tổ chức thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ công nhất định nào đó cho các đối tượng trong xã hội với chất lượng và hiệu quả cao nhất.

Được coi là giải pháp để nâng cao tầm và đẩy mạnh xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp cung cấp dịch vụ công cho xã hội thì Nhà nước cần khẳng định vai trò, trách nhiệm của mình trước hết trong việc tăng cường đầu tư, cung cấp tài chính cho các hoạt động cung cấp dịch vụ công và tự mình phải cung cấp các dịch vụ công ngày càng chất lượng cao cho xã hội. Điều đó có vai trò như một nòng cốt hướng dẫn cung cấp các dịch vụ thiết yếu cho nhân dân.

4.2. Giải pháp thứ 2 là: Loại bỏ sự độc quyền trong hoạt động cung cấp dịch vụ công chỉ dành cho khu vực sự nghiệp của Nhà nước hoặc doanh nghiệp nhà nước; theo đó, mặc nhiên hoạt động bằng nguồn đầu tư tài chính của Nhà nước.

Thay vào đó cần huy động sự tham gia vào hoạt động cung cấp dịch vụ công của nhiều thành phần kinh tế theo nguyên tắc đối xử bình đẳng đối với các chủ thể thuộc sở hữu khác nhau trong cung cấp dịch vụ công cho xã hội.

Nhà nước không chỉ đặt hàng, ký hợp đồng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công đối với các tổ chức sự nghiệp của Nhà nước, mà cả đối với các tổ chức sự nghiệp ngoài khu vực Nhà nước để tạo cơ chế cạnh tranh công bằng về chất lượng, giá cả, thời gian, thái độ phục vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động trong việc cung cấp dịch vụ công cho xã hội do chính nhân dân và cơ chế thị trường đòi hỏi.

4.3. Giải pháp thứ 3 là: Nhà nước có cơ chế, giải pháp bảo đảm để mọi đối tượng, mọi người dân có quyền và được quyền tiếp cận, lựa chọn việc cung cấp dịch vụ công trên 2 mặt cơ bản là:

- + Lựa chọn các nhà cung cấp dịch vụ công.
- + Lựa chọn loại dịch vụ công có chất lượng cao.

Khi người dân có quyền và được quyền lựa chọn nhà cung cấp và loại dịch vụ có chất lượng cao sẽ tạo áp lực trở lại đối với các chủ thể cung cấp dịch vụ công phải tự cạnh tranh công bằng để có nhiều khách hàng thuộc về mình và mở rộng thị phần, đối tượng cung cấp theo nguyên tắc dịch vụ của kinh tế thị trường.

Việc tạo điều kiện cho người dân có nhiều quyền lựa chọn, có nhiều cơ hội lựa chọn các nhà cung cấp dịch vụ công và loại dịch vụ công có chất lượng cao còn có ý nghĩa, tác dụng thúc đẩy nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp; đổi mới cơ chế quản lý và phương thức dịch vụ; phải tạo ra nhiều loại chủ thể sở hữu khác nhau trong việc cung cấp dịch vụ công cho xã hội thì người dân mới có đối tượng để lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ.

Vì vậy, đây cũng là một giải pháp quan trọng thúc đẩy quá trình xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp cung cấp dịch vụ công trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

4.4. Giải pháp thứ 4 là: Để phát triển xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp theo 2 khu vực: công lập và ngoài công lập thì chủ yếu phải có cơ chế, chính sách xử lý phù hợp với từng khu vực và phải từ 2 phía:

+ Cơ chế, chính sách đối với các chủ thể với tư cách là nhà cung cấp dịch vụ công cho xã hội.

+ Cơ chế, chính sách đối với các đối tượng thụ hưởng các dịch vụ công với tư cách là khách hàng.

- Điều cơ bản nhất là cơ chế, chính sách phải giải quyết được lợi ích từ 2 phía giữa các nhà cung cấp dịch vụ công với các đối tượng khách hàng thụ hưởng các dịch vụ công đó theo nguyên tắc: Có thụ hưởng các dịch vụ công được cung cấp thì phải có nghĩa vụ, trách nhiệm đóng phí, lệ phí hoặc mua các dịch vụ công đó với mức độ nhiều hay ít tương ứng với số lượng, chất lượng, chi phí, thời gian đảm bảo và thái độ phục vụ của các nhà cung cấp dịch vụ công đối với khách hàng.

- Riêng đối với các đối tượng chính sách xã hội thì Nhà nước đặt hàng hoặc đứng ra mua với tư cách khách hàng đối với các dịch vụ công đó để đảm bảo thực hiện chính sách xã hội, công bằng xã hội cho các đối tượng.

- Về nguyên tắc, cơ chế, chính sách phát triển xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp không có sự phân biệt đối xử giữa khu vực của Nhà nước với khu vực ngoài Nhà nước, mà phải bình đẳng, công bằng, không mặc cảm để khuyến khích, thu hút phát triển khu vực ngoài Nhà nước trong việc cung cấp các dịch vụ công cho xã hội và để chuyển đổi loại hình

tổ chức sự nghiệp của Nhà nước.

Tuy nhiên, cần xác định và phân biệt vai trò, tính chất các loại dịch vụ công theo các mức độ:

+ Loại dịch vụ công do các cơ quan Nhà nước trực tiếp thực hiện (cấp giấy phép, công chứng, hộ khẩu, hộ tịch...).

+ Loại dịch vụ công đáp ứng những nhu cầu thiết yếu chung trong xã hội (giáo dục, y tế và các vấn đề văn hoá xã hội khác).

+ Loại dịch vụ công cộng có tính kinh tế thương mại (điện, nước sạch, vệ sinh môi trường...).

+ Loại dịch vụ chưa cho phép thị trường hoá một cách phổ biến, tự do hoặc vì tính chất cần thiết khác cho xã hội.

Cơ chế, chính sách phát triển xã hội hoá các lĩnh vực sự nghiệp nêu trên là giải pháp tổng hợp chung, nên cần thiết phải chuyển tải thành các giải pháp cụ thể để áp dụng đối với từng loại đối tượng, từng khu vực sự nghiệp của Nhà nước và khu vực sự nghiệp ngoài Nhà nước.

4.5. Giải pháp thứ 5 là: Chuyển các hoạt động sự nghiệp nói chung sang cơ chế dịch vụ cho phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xây dựng áp dụng chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước

Đây là giải pháp cần thiết, có ý nghĩa tích cực để phát huy các nguồn lực phát triển, mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức sự nghiệp và đẩy nhanh xã hội hoá cho phù hợp với thông lệ phổ biến của kinh tế thị trường.

Chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm sẽ tạo điều kiện và cơ sở pháp lý bảo đảm cho các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước được hoạt động độc lập và từng bước tách khỏi cơ cấu tổ chức hành chính của các bộ, ngành và chính quyền địa phương, phù hợp với môi trường hoạt động của kinh tế thị trường trong việc cung cấp dịch vụ công cho các đối tượng trong xã hội.

Chính chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm sẽ làm cho hoạt động của các đơn vị sự nghiệp Nhà nước hoà nhập dần với cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp ngoài khu vực Nhà nước để cùng hoạt động theo cơ chế, chính sách xã hội hoá chung của Nhà nước. ■